






| | | |
|---|---|-----------------------|
|  CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA | QUY TRÌNH | Mã hiệu: QT05.KNTC |
| | GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN | Lần ban hành: 02 |
| | | Ngày ban hành: 8/2023 |

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- I. MỤC ĐÍCH
- II. PHẠM VI
- III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
- IV. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT
- V. NỘI DUNG QUY TRÌNH
- VI. BIỂU MẪU
- VII. HỒ SƠ CẦN LƯU

| Trách nhiệm | SOẠN THẢO | XEM XÉT | PHÊ DUYỆT |
|-------------|---|--|---|
| Họ tên | Đại úy Nguyễn Thị Quỳnh Hoa | Thượng tá Cao Xuân Thuận | PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN VĂN NGÂN |
| Chữ ký |  |  |  |
| Chức vụ | Phó đội trưởng Đội CTHC | Trưởng Công an thành phố Nha Trang | PHÓ GIÁM ĐỐC |

| | | |
|---|---|-----------------------|
|  CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA | QUY TRÌNH | Mã hiệu: QT05.KNTC |
| | GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN | Lần ban hành: 02 |
| | | Ngày ban hành: 8/2023 |

I. MỤC ĐÍCH

Quy định quy trình nội dung, trình tự và trách nhiệm trong việc Giải quyết tố cáo không thuộc lĩnh vực tố tụng hình sự của công dân đối với lực lượng Công an nhân dân tại Công an tỉnh Khánh Hòa theo quy định của pháp luật.

II. PHẠM VI

- Áp dụng đối với hoạt động Giải quyết tố cáo không thuộc lĩnh vực tố tụng hình sự của công dân đối với lực lượng Công an nhân dân tại Công an tỉnh Khánh Hòa.

- Công an các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện quy trình này.

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

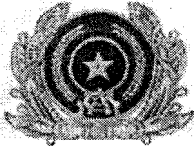
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

IV. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- BCA: Bộ Công an.
- CAT: Công an tỉnh.

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

| | |
|------------|---|
| 5.1 | <p>Cơ sở pháp lý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP, ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật tố cáo; - Nghị định số 22/2019/NĐ-CP, ngày 22/6/2019 của Chính phủ quy định về tố cáo và giải quyết tố cáo trong Công an nhân dân. - Thông tư số 85/2020/TT-BCA ngày 03/8/2020, của Bộ trưởng BCA quy định việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết tố cáo và quản lý công tác giải quyết tố cáo trong Công an nhân dân. - Thông tư số 129/2020/TT-BCA ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình giải quyết tố cáo trong Công an nhân dân. - Thông tư số 01/2023/TT-BCA ngày 05/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định biểu mẫu sử dụng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân trong Công an nhân dân. |
| 5.2 | <p>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC</p> <p>Theo quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật tố cáo, trường hợp đủ điều kiện thụ lý thì ra quyết định thụ lý tố cáo theo quy định tại Điều 29 của Luật này; trường hợp không đủ điều kiện thụ lý thì không thụ lý tố cáo và thông báo ngay cho người tố</p> |



**CÔNG AN
TỈNH KHÁNH HÒA**

QUY TRÌNH

**GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG
THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG
HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI
VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN
NHÂN DÂN**

Mã hiệu: QT05.KNTC

Lần ban hành: 02

Ngày ban hành: 8/2023

| | | | |
|------------|---|------------------|---|
| | cáo biết lý do không thụ lý tố cáo. | | |
| | Thành phần hồ sơ | Bản chính | Bản sao (chứng thực hoặc kèm bản chính để đối chiếu) |
| 5.3 | <p>Hồ sơ giải quyết tố cáo bao gồm các nhóm tài liệu sau:</p> <p>1. Văn bản, tài liệu làm cơ sở tiến hành giải quyết tố cáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn tố cáo hoặc văn bản ghi nội dung tố cáo trực tiếp; - Quyết định thụ lý giải quyết tố cáo; - Quyết định thành lập Tổ xác minh nội dung tố cáo; <p>2. Văn bản, tài liệu phản ánh quá trình, biện pháp đã áp dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc thụ lý tố cáo; - Kế hoạch xác minh nội dung tố cáo; - Văn bản yêu cầu bảo vệ người tố cáo; tài liệu thể hiện việc triển khai, áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo của cơ quan có thẩm quyền (nếu có); - Biên bản làm việc, xác minh do Tổ xác minh lập; - Quyết định trưng cầu giám định, kết quả giám định (nếu có); - Giấy mời, giấy triệu tập, văn bản yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, yêu cầu báo cáo, giải trình; biên bản giao, nhận tài liệu; báo cáo, văn bản yêu cầu, kiến nghị; quyết định xử lý theo thẩm quyền của Tổ trưởng Tổ xác minh, thành viên Tổ xác minh; - Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo; - Ý kiến chỉ đạo bằng văn bản của người có thẩm quyền giải quyết tố cáo, ý kiến tham gia bằng văn bản của người tố cáo, người bị tố cáo, cơ quan tổ chức, cá nhân liên quan về dự thảo Kết luận nội dung tố cáo; - Kết luận nội dung tố cáo; - Văn bản thông báo kết quả giải quyết tố cáo, văn bản kiến nghị biện pháp xử lý tố cáo. - Văn bản chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra (nếu có). <p>3. Văn bản, tài liệu thu thập trong quá trình xác</p> | X | |



**CÔNG AN
TỈNH KHÁNH HÒA**

QUY TRÌNH

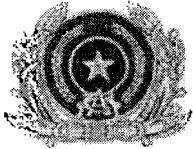
**GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG
THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG
HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI
VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN
NHÂN DÂN**

Mã hiệu: QT05.KNTC

Lần ban hành: 02

Ngày ban hành: 8/2023

| | | | |
|-----------|--|--------------------|--|
| | minh, giải quyết - Văn bản, thông tin, tài liệu, chứng cứ do người tố cáo và những người có liên quan cung cấp; thông tin, tài liệu, chứng cứ, văn bản giải trình của người bị tố cáo; - Các tài liệu khác có liên quan đến nội dung tố cáo được thu thập trong quá trình thụ lý, xác minh, kết luận, giải quyết vụ việc tố cáo. | | |
| 5.4 | Số lượng hồ sơ 01 (một) bộ. | | |
| 5.5 | Thời gian xử lý, địa điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả 1. Thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo. 2. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. 3. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày. | | |
| 5.6 | Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả - Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết) Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả: Công an các xã, phường, thị trấn. | | |
| 5.7 | Lệ phí Không. | | |
| 5.8 | Kết quả thực hiện thủ tục Kết luận nội dung tố cáo và quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo. | | |
| 5.9 | Quy trình xử lý công việc | | |
| TT | Trình tự | Trách nhiệm | Thời gian |
| B1 | Tiếp nhận đơn tố cáo, kiểm tra các điều kiện thụ lý tố cáo (Điều 9 Thông tư 129/2020/TTBCA) - Tiến hành kiểm tra, xác minh họ tên, địa chỉ người tố cáo; làm việc trực tiếp với người tố cáo và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan (nếu cần thiết) để xác định các điều kiện thụ lý tố cáo theo quy định tại Điều 29 Luật Tố cáo. + Trường hợp tố cáo không đủ điều kiện thì thông báo cho người tố cáo biết. + Trường hợp không xác định được người tố cáo (nặc danh) hoặc người | Cán bộ | Trong thời hạn 07 ngày làm việc (không quá 10 ngày trong trường hợp phải xác minh nhiều nơi) |
| | | | Biểu mẫu/ Kết quả BM 08/TT01/2023 |



**CÔNG AN
TỈNH KHÁNH HÒA**

QUY TRÌNH

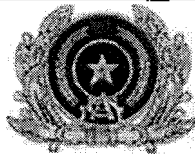
**GIẢI QUYẾT TỔ CÁO KHÔNG
THUỘC LĨNH VỰC TỔ TỤNG
HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI
VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN
NHÂN DÂN**

Mã hiệu: QT05.KNTC

Lần ban hành: 02

Ngày ban hành: 8/2023

| | | | | |
|-----------|---|-----------------------|--|--|
| | tổ cáo sử dụng họ tên của người khác (mạo danh) hoặc tổ cáo không đủ điều kiện thụ lý do cơ quan báo chí, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền chuyển đến thì xử lý theo quy định tại Điều 7, Thông tư 129. + Trường hợp tổ cáo đủ điều kiện thụ lý thì báo cáo, đề xuất, trình Thủ trưởng ban hành quyết định thụ lý tổ cáo. | | | |
| B2 | Ban hành hành Quyết định thụ lý tổ cáo | Giám đốc Công an tỉnh | - Không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tổ cáo. - Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tổ cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. - Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tổ cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày | BM 04/TT01/2023 |
| | Ban hành Quyết định thành lập Tổ xác minh nội dung tổ cáo | Giám đốc | | BM 07/TT01/2023 |
| | Lập hồ sơ giải quyết tổ cáo và Nhật ký Tổ xác minh (Điều 11 Thông tư 129/2020/TT-BCA) - Ngay sau khi có quyết định thụ lý tổ cáo, Tổ trưởng Tổ xác minh lập hồ sơ giải quyết tổ cáo, trình Thủ trưởng ký Quyết định lập hồ sơ. - Lập Sổ nhật ký và ghi chép đầy đủ những hoạt động của Tổ xác | Tổ trưởng Tổ xác minh | | Thông tư số 52/2021/TT- BCA |



CÔNG AN
TỈNH KHÁNH HÒA

QUY TRÌNH

**GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG
THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG
HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI
VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN
NHÂN DÂN**

Mã hiệu: QT05.KNTC

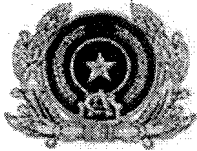
Lần ban hành: 02

Ngày ban hành: 8/2023


| | | | | |
|--|--|---|--|--|
| | minh trong quá trình giải quyết tố cáo. | | | |
| | <p>- Lập Kế hoạch xác minh nội dung tố cáo (Điều 12 Thông tư 129/2020/TT-BCA) Kế hoạch xác minh gồm: Căn cứ quyết định thành lập Tổ xác minh; mục đích, yêu cầu của việc xác minh; nội dung xác minh; cơ quan, tổ chức, cá nhân cần phải làm việc để thu thập, xác minh các thông tin, tài liệu, chứng cứ; dự kiến thời gian thực hiện từng công việc; lực lượng phối hợp xác minh; các điều kiện, phương tiện cần thiết phục vụ cho việc xác minh; thời gian xác minh; báo cáo tiến độ thực hiện; các nội dung khác có liên quan đến việc giải quyết tố cáo.</p> <p>- Họp Tổ xác minh Tổ chức họp tổ xác minh để thống nhất và triển khai kế hoạch xác minh, phân công các thành viên thực hiện nhiệm vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Chuẩn bị kế hoạch thu thập tài liệu, hồ sơ liên quan,+ Chuẩn bị nội dung và kế hoạch làm việc với người tố cáo; dự thảo văn bản yêu cầu người tố cáo đến làm việc, cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ,+ Chuẩn bị nội dung và kế hoạch làm việc với cơ quan, cá nhân bị tố cáo; dự thảo văn bản yêu cầu người bị tố cáo đến làm việc, cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ,+ Chuẩn bị nội dung làm việc với cá nhân, tổ chức liên quan, dự thảo văn bản yêu cầu cung cấp thông tin, | <p>Tổ trưởng Tổ xác minh</p> <p>Tổ xác minh</p> | | <p>BM 17/TT01/2023</p> |

| | | |
|--|---|-----------------------|
|  CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA | QUY TRÌNH | Mã hiệu: QT05.KNTC |
| | GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN | Lần ban hành: 02 |
| | | Ngày ban hành: 8/2023 |


| | | | | |
|--|---|-------------|--|--|
| | <p>Thông báo việc thụ lý tố cáo Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định thụ lý tố cáo, thông báo cho người tố cáo biết (bằng hình thức gửi quyết định thụ lý tố cáo hoặc gửi văn bản thông báo về việc thụ lý tố cáo) và thông báo nội dung tố cáo cho người bị tố cáo được thực hiện (gửi thông báo nội dung tố cáo; công bố quyết định thụ lý tố cáo, quyết định thành lập Tổ xác minh nội dung tố cáo tại cơ quan, đơn vị cá nhân bị tố cáo hoặc cơ quan, đơn vị bị tố cáo.</p> | Tổ xác minh | | BM05/NĐ31/2019 BM06/NĐ31/2019 |
| | <p>Công bố quyết định thụ lý tố cáo, quyết định thành lập Tổ xác minh nội dung tố cáo <i>(Thực hiện theo Điều 14 Thông tư 129).</i></p> | Tổ xác minh | | |
| | <p>Tổ chức làm việc với người tố cáo để thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến nội dung tố cáo (Điều 15 Thông tư 129) - Tổ xác minh gửi giấy mời hoặc các hình thức liên hệ khác, lựa chọn địa điểm thuận lợi để làm việc trực tiếp với người tố cáo; yêu cầu người tố cáo cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ mà người tố cáo có được để làm rõ nội dung tố cáo. - Quá trình làm việc phải đảm bảo bí mật về buổi làm việc, không để những người không có trách nhiệm biết về địa điểm, nội dung làm việc (trừ trường hợp người tố cáo không cần giữ bí mật); lập biên bản làm việc. - Trường hợp không làm việc trực tiếp được với người tố cáo vì lý do khách quan thì có văn bản yêu cầu</p> | Tổ xác minh | | BM 08/NĐ31/2019 |

| | | |
|---|---|------------------------------|
|  CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA | QUY TRÌNH | Mã hiệu: QT05.KNTC |
| | GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN | Lần ban hành: 02 |
| | | Ngày ban hành: 8/2023 |

| | | | |
|--|---|-------------|----------------------------|
| | người tố cáo cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan. | | |
| | Làm việc với người bị tố cáo để thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến nội dung tố cáo (<i>Điều 16 Thông tư 129</i>) | Tổ xác minh | BM 08/NĐ31/2019 |
| | Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến nội dung tố cáo (<i>Điều 16 Thông tư 129</i>) | Tổ xác minh | BM 08/NĐ31/2019 |
| | Xác minh thực tế (<i>Điều 20, Thông tư 129</i>) | Tổ xác minh | |
| | Trung tâm giám định khi cần thiết (<i>Điều 21, Thông tư 129</i>) | Tổ xác minh | |
| | Gia hạn giải quyết tố cáo (<i>Điều 22, Thông tư 129</i>) | | |
| | Dự thảo báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo (<i>Điều 23, Thông tư 129</i>) - Trước khi dự thảo báo cáo, Tổ xác minh phải tổ chức họp để rà soát đánh giá kết quả xác minh. - Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo. | Tổ xác minh | BM11/NĐ31/2 019 |

| | | |
|--|---|-----------------------|
|  CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA | QUY TRÌNH | Mã hiệu: QT05.KNTC |
| | GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN | Lần ban hành: 02 |
| | | Ngày ban hành: 8/2023 |


| | | | | |
|----|--|-----------------------|------------------------|-----------------|
| | <p>Thông báo dự thảo báo cáo kết quả xác minh và hoàn chỉnh báo cáo chính thức (Điều 24, Thông tư 129)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ xác minh phải làm việc riêng với người tố cáo, người bị tố cáo. - Nếu người tố cáo, người bị tố cáo không đồng ý kết quả xác minh thì yêu cầu nêu rõ lý do và cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh - Nội dung làm việc phải được lập thành biên bản. | Tổ xác minh | Giờ hành chính | |
| | Tạm đình chỉ, đình chỉ giải quyết tố cáo khi có căn cứ (Điều 25, Thông tư 129 và khoản 4 Điều 15 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP; Điều 34 Luật Tố cáo) | | | BM18/TT01/2023 |
| B3 | Kết luận nội dung tố cáo (theo Điều 26, Thông tư 129) | Giám đốc Công an tỉnh | | BM 12/TT01/2023 |
| | <p>Thông báo kết luận nội dung tố cáo (Điều 26, Thông tư 129)</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Kết luận phải gửi kết luận cho người bị tố cáo, cơ quan, đơn vị quản lý người bị tố cáo và đơn vị cá nhân có liên quan; thông báo về kết luận nội dung tố cáo đến người tố cáo.</p> | Tổ xác minh | | BM 11/TT01/2023 |
| B4 | Xử lý kết luận nội dung tố cáo của người giải quyết tố cáo (Điều 27, Thông tư 129) | Giám đốc CAT | Trong thời hạn 07 ngày | |

| | | |
|---|---|------------------------------|
|  CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA | QUY TRÌNH | Mã hiệu: QT05.KNTC |
| | GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN | Lần ban hành: 02 |
| | | Ngày ban hành: 8/2023 |

| | | | | |
|--------------|---|-----------------|------------------------------|--|
| B5 | <p>Công khai kết luận nội dung tố cáo (Điều 28, Thông tư 129)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày ra kết luận phải công khai kết luận nội dung tố cáo. - Việc công khai Kết luận thực hiện theo khoản 2 Điều 6 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP bằng một trong các hình thức: công bố tại cuộc họp; niêm yết tại trụ sở làm việc của người đã giải quyết tố cáo (15 ngày); đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan giải quyết tố cáo (15 ngày); thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. | Giám đốc CAT | Trong thời hạn 07 ngày | |
| B6 | <p>Kết thúc giải quyết tố cáo (Điều 29, Thông tư 129)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ xác minh họp để đánh giá ưu, khuyết điểm, rút kinh nghiệm qua giải quyết tố cáo. - Lập quyết định kết thúc hồ sơ, nộp lưu theo quy định. | Tổ xác minh | | |
| Lưu ý | <ul style="list-style-type: none"> - Trong quá trình thực hiện các bước ở Mục 5.9 nếu phát sinh sự không phù hợp, chậm tiến độ, hồ sơ thiếu, sai... thì cán bộ, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ phải ghi vào Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ - BM.05 hoặc sổ theo dõi của đơn vị. - Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức và việc phân công nhiệm vụ cụ thể của mỗi đơn vị. - Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này. | | | |

VI. BIỂU MẪU

| TT | Mã hiệu | Tên biểu mẫu |
|----|---------|--|
| 1 | BM.05 | Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ |
| 2 | BM.06 | Sổ theo dõi hồ sơ |

| | | |
|--|---|------------------------------|
|  CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA | QUY TRÌNH | Mã hiệu: QT05.KNTC |
| | GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KHÔNG THUỘC LĨNH VỰC TỐ TỤNG HÌNH SỰ CỦA CÔNG DÂN ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN | Lần ban hành: 02 |
| | | Ngày ban hành: 8/2023 |

VII. HỒ SƠ CẦN LƯU

Hồ sơ tại mục 5.3 được lưu tại Công an các xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật.